

Bản án số: 166 /2020/HS - ST
Ngày 19 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Thẩm phán: Ông Trần Quốc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ;

Ông Nguyễn Văn Lý;

Ông Hồ Viết Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Hiếu Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172 /2020/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Vi Thị M**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 19 tháng 7 năm 1987 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: xóm Tân Nam, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ học vấn: Lớp 4/12

Họ và tên cha: Vi Văn C sinh năm 1964

Họ và tên mẹ: Vi Thị KH sinh năm 1963

Anh chị em ruột: có 03 anh em, bị can là con thứ 03

Chồng: Đặng Hồng A sinh năm 1979

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Thoa, Văn phòng luật sư Cao Trí - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3 năm 2020 Vi Thị M quen một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch địa chỉ) trong một lần đi chơi tại thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Khoảng 20^h00 ngày 31/5/2020 M đến dọn phòng trọ cho T ở xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau khi dọn xong, T nói M lấy ma túy hồng phiến của T về bán, T để cho M giá 4.000.000đ/1 gói khi nào bán được thì trả tiền cho T, M đồng ý. T đưa cho M 01 gói nilong màu đen bên trong chứa ma túy hồng phiến. M đưa gói ma túy về phòng trọ tại khối 3, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành cất dấu. Đến ngày 03/6/2020 M mở túi nilong màu đen ra kiểm tra bên trong có 15 gói potylen chứa nhiều viên ma túy hồng phiến. M lấy giấy vệ sinh và băng dính quấn 02 gói ma túy hồng phiến lại với nhau thành từng cặp và cất vào chiếc bình kim loại màu nâu. Đến khoảng 15^h00 ngày 04/6/2020 M gọi điện cho một người đàn ông tên Đ (M quen từ trước nhưng không rõ lai lịch địa chỉ) nói: “*Chị có hồng phiến khi nào em cần thì gọi cho chị*”. Sau đó M đưa chiếc bình kim loại đựng ma túy về cất dấu tại nhà ở xóm T, huyện Y, tỉnh Nghệ An để tìm khách bán kiếm lời. Đến khoảng 20^h00 ngày 07/6/2020 M đang ở nhà thì Đ gọi điện hỏi mua 10 gói ma túy hồng phiến, M và Đ thống nhất giá 5.000.000đ/gói, Đ sẽ đến nhà M lấy ma túy. Khoảng 23^h30 cùng ngày, M lấy 10 gói ma túy hồng phiến trong chiếc bình kim loại rồi bỏ vào túi nilong màu đen, còn lại 05 gói ma túy hồng phiến để trong bình kim loại M đưa ra cất dấu trong bụi chuối gần cổng nhà. Vi Thị M cầm túi nilong màu đen đựng 10 gói ma túy hồng phiến kẹp vào nách trái đi ra ngoài đường chờ Đ đến để bán ma túy thì bị Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ 10 gói potylen chứa nhiều viên nén màu đỏ (nghĩ là ma túy). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Thị M thu giữ 01 bình kim loại màu nâu tại bụi chuối sát cổng bên phải nhà ở Vi Thị M bên trong có 05 gói potylen chứa nhiều viên nén màu đỏ (nghĩ là ma túy) (BLHS 94 đến 135).

Tại bản kết luận giám định số 816/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“*15 mẫu viên nén hình tròn màu đỏ (ký hiệu từ M₁ đến M₁₅) thu giữ của Vi Thị M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu đỏ (15 gói) thu giữ của Vi Thị M có tổng khối lượng là 294,98 gam*”.

Vật chứng vụ án: Thu giữ 294,98 gam ma túy (Methamphetamine) dạng viên nén (đã lấy 18,4 gam gửi giám định còn lại 276,58 gam) được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Vi Thị M. Vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Tại bản Cáo trạng số 204/CT - VKS - P1 ngày 06.10.2020 truy tố Vi Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vi Thị M khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vi Thị M 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Vi Thị M, tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến gì tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, luật sư bào chữa và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử thấy rằng đủ căn cứ kết luận ngày 31/5/2020 Vi Thị M mua của người tên T ở xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu (không rõ lai lịch địa chỉ) 15 gói ma túy (Methamphetamine) dạng viên nén khối lượng 294,98gam với giá 4.000.000đ/gói để bán lại kiếm lời. Ngày 07/6/2020 tại xóm Tân Nam, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Vi Thị M lấy 10 gói ma túy Methamphetamine để bán cho một người tên Đ với giá 5.000.000đ/gói thì bị Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nhà ở Vi Thị M thu giữ 01 chiếc bình kim loại bên trong có 05 gói ma túy (Methamphetamine). Vì vậy Vi Thị M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 294,98 gam ma túy (Methamphetamine). Do

đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác nên cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian dài nhằm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Vi Thị M là người có đầy đủ sức khỏe, nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy song vì hám lợi đã đi vào con đường phạm tội về ma túy.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Vi Thị M có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Ma túy là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung Quỹ nhà nước, tịch thu tiêu hủy ; Tịch thu tiêu hủy 01 bình kim loại hình trụ tròn màu nâu thu giữ của Vi Thị M không có giá trị sử dụng.

[7] Đối với người đàn ông tên T theo lời khai của M là người bán ma túy cho M. Quá trình xác minh người này có tên là Hoàng Minh T (sinh năm 1997) trú xã Phùng Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên thuê nhà trọ tại xóm 11, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An của bà Võ Thị Cúc (sinh năm 1960) trú xóm 3, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra đã làm việc với Hoàng Minh T và cho Vi Thị M nhận dạng, tuy nhiên T khai không quen biết và không bán ma túy cho M, M cũng không xác định được Hoàng Minh T là người bán ma túy cho M nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ, xử lý.

Đối với người đàn ông tên Đ mua ma túy của M, do Vi Thị M không biết rõ lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ xử lý trong vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Xử phạt bị cáo Vi Thị M 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vi Thị M.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp giấy cát tông được niêm phong trong đó có 276,58 gam Methammetamin và tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Vi Thị M; Tịch thu tiêu hủy 01 bình kim loại hình trụ tròn màu nâu.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vi Thị M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vi Thị M được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người TGT
- UBND xã Tân Thành, h.Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Minh